

CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT

Số: 04/2026/MFVP – CV

V/v: Xin thu hồi hồ sơ tự công bố sản phẩm và
nộp bản tự công bố thay thế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hung Yên, ngày 19 tháng 06 năm 2026

CÔNG VĂN

XIN THU HỒI HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM VÀ NỘP BẢN TỰ CÔNG BỐ THAY THẾ

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
Số: 1937 ngày: 22/6/2026
CHUYÊN
Lãnh đạo CC.....
Phòng: Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Hưng Yên
Kính gửi: Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Hưng Yên
Chúng tôi là: CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT

Mã số thuế: 0901149319

Địa chỉ: Số nhà 1116 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thượng Hồng, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Lời đầu tiên công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn, giúp đỡ của quý chi cục. Trong thời gian vừa qua, công ty chúng tôi đã thực hiện tự công bố sản phẩm đối với:

STT	Số tự công bố	Tên sản phẩm	Ngày công bố
1	09/MF VIỆT PHÁT/2026	Bột gia vị cà chua WG-54016	04/06/2026
2	10/MF VIỆT PHÁT/2026	Bột gia vị rong biển WG-5312-1	04/06/2026

Trong quá làm việc, được chi cục kiểm tra, hướng dẫn yêu cầu bổ sung hồ sơ đối với các bộ tự công bố sản phẩm trên. Nay công ty chúng tôi kính đề nghị quý chi cục nội dung như sau:

- Thu hồi bản tự công bố sản phẩm đã nộp trước đây nêu trên.
- Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm mới thay thế (đính kèm theo công văn này).

Chúng tôi cam kết các nội dung trong bản tự công bố mới hoàn toàn phù hợp với quy định hiện hành về an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ. Kính mong quý chi cục xem xét và tạo điều kiện giải quyết.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Hưng Yên
- Lưu văn phòng

CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT



GIÁM ĐỐC
Đỗ Thị Huyền

CHI TIẾT AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 1478 ngày: 21/6/2026
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC:
	Phòng:
	Sao:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/MF VIỆT PHÁT/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT**

Địa chỉ: Số nhà 1116, Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thượng Hồng, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0901149319

Điện thoại: 037.675.6664

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm: **Bột gia vị rong biển WG-5312-1**
- Thành phần: Đường glucose, đường trắng, muối, lá rong biển (24%), monosodium L-glutamate 12,5% (INS 621), silicon dioxide 0,8% (INS 551), disodium 5'-ribonucleotides 0,2% (INS 635), hương rong biển tổng hợp, aspartame (chứa phenylalanine) 0,1% (INS 951).
- Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD xem trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: 25kg/thùng. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc theo yêu cầu của đơn đặt hàng.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi nhựa PE (bao bì cấp 1) và đóng trong thùng carton (bao bì cấp 2). Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Nhà sản xuất: Luohe Weijia Biotechnology Co., Ltd.
 - Địa chỉ: Số 18 đường Yangshan, Huyện Zhaoling, Thành phố Luohe, Tỉnh Henan, Trung Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến) (Xem tài liệu đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất (có file đính kèm)

Chi tiết như sau:

Cảm quan: Sản phẩm dạng bột, màu xanh rêu, có mùi rong biển đặc trưng.

Hàm lượng kim loại nặng:

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	5,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	2,0
3	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

Các chỉ tiêu vi sinh vật và độ ẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	Coliforms	CFU/g	10
3	Độ ẩm	g/100g	35

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lí của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 19 tháng 06 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Đỗ Thị Huyền

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 1418a ngày 22/6/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC: [Signature]
	Phòng: [Signature]
Sao: [Signature]	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 09/MF VIỆT PHÁT/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT**

Địa chỉ: Số nhà 1116, Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thượng Hồng, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0901149319

Điện thoại: 037.675.6664

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm: **Bột gia vị cà chua WG-54016.**
- Thành phần: Đường glucose, đường trắng, muối, bột cà chua (7%), citric acid 4,1% (INS 330), monosodium L-glutamate 2% (INS 621), DL-malic acid 1,3% (INS 296), hương cà chua tổng hợp, chiết xuất ớt Paprika, silicon dioxide 1,2% (INS 551), aspartame (chứa phenylalanine) 0,15% (INS 951).
- Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD xem trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: 25kg/thùng. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc theo yêu cầu của đơn đặt hàng.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi nhựa PE (bao bì cấp 1) và đóng trong thùng carton (bao bì cấp 2). Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Nhà sản xuất: Luohe Weijia Biotechnology Co., Ltd.
 - Địa chỉ: Số 18 đường Yangshan, Huyện Zhaoling, Thành phố Luohe, Tỉnh Henan, Trung Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến) (Xem tài liệu đính kèm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/09/2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất (có file đính kèm)

Chi tiết như sau:

Cảm quan: Sản phẩm dạng bột màu đỏ cam, có mùi cà chua đặc trưng và không lẫn tạp chất.

Hàm lượng kim loại nặng:

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	5,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	2,0
3	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

Các chỉ tiêu vi sinh vật và độ ẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	Coliforms	CFU/g	10
3	Độ ẩm	g/100g	35

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lí của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 19 tháng 06 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Huyền

